

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai các mô hình của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06);

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BCA ngày 04/11/2022 của Bộ Công an quy định về việc kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và Hệ thống thông tin khác;

Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/04/2022 về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06/CP (phiên bản 1.0);

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về Chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về truyền thông thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU;

Căn cứ Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2023;

Căn cứ Công văn số 4043/CV-TCTTKĐA ngày 13/6/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ về việc triển khai mô hình điểm nhằm đẩy mạnh việc triển khai Đề án 06;

UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch triển khai các mô hình của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

### 1. Mục đích

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng các Mô hình về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Triển khai các giải pháp đồng bộ phát triển VNeID và ứng dụng công dân số tỉnh Thanh Hóa trên nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, không chồng chéo, kế thừa và phát huy thế mạnh của mỗi ứng dụng, liên thông dữ liệu hướng đến tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

### 2. Yêu cầu

- Phát huy vai trò “hạt nhân” của Tổ công tác Đề án 06 và Tổ công nghệ số cộng đồng tại cơ sở trong hướng dẫn thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến, chuyển đổi số. Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số phù hợp, thống nhất với Chương trình chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Khảo sát, đánh giá để tận dụng hạ tầng sẵn có gắn với địa bàn cơ sở của người dân được hưởng những tiện ích từ Đề án 06. Quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Quá trình triển khai phải thực hiện đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc thù, đặc điểm tại địa phương.

**3. Phạm vi:** Kế hoạch được triển khai trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa gồm 35 mô hình (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

**4. Đối tượng:** Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**5. Thời gian thực hiện:** Từ tháng 12/2023 đến tháng 12/2025.

## II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

### 1. Mô hình 1: Triển khai 53 DVC thiết yếu theo Đề án 06

- **Mục tiêu:** Các DVC thiết yếu được triển khai đồng bộ, toàn diện và có hiệu quả, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- **Phân công nghiệp vụ:** Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh trên cơ sở hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương phối hợp với Cục Cảnh sát quản lý

hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an (*sau đây viết tắt là Cục C06 - BCA*), Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh xây dựng các giải pháp triển khai có hiệu quả các DVC thiết yếu của ngành mình.

- **Đơn vị thực hiện:** các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương; Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông; Tổ Công tác Đề án 06 các cấp và Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- **Thời gian thực hiện:** Triển khai đồng bộ theo lộ trình Đề án 06.

- **Công cụ triển khai:** VNeID, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

### **2. Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 DVC không sử dụng hồ sơ giấy**

- **Mục tiêu:** Rà soát triển khai các DVC đảm bảo điều kiện dữ liệu được làm sạch và được xác thực qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*CSDLQG về DC*) để thay thế bằng các hình thức hồ sơ giấy.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, danh mục thủ tục hành chính theo ngành nghề, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết chủ động rà soát, lựa chọn các TTHC đảm bảo điều kiện, đề xuất không sử dụng hồ sơ giấy chuyên Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh quyết định và tổ chức thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện, cấp xã.

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chủ trì, đề nghị Cục C06 - BCA và các đơn vị có liên quan nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC bảo đảm các điều kiện triển khai; xây dựng công cụ số hóa và quy trình cập nhật, xác minh dữ liệu; xây dựng bài toán tự động hóa tương tác DVC và sử dụng dữ liệu điện tử đã có.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, đề nghị Cục C06 - BCA đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức; Cục C06 - BCA hỗ trợ công nghệ số hóa, phối hợp “làm sạch” và xác minh dữ liệu với CSDLQG về DC.

- **Đơn vị thực hiện:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND cấp huyện, cấp xã.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/9/2024.

- **Công cụ triển khai:**

+ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

+ Ứng dụng (APP) công dân số tỉnh.

### **3. Mô hình 5: Triển khai cung cấp DVC trực tuyến trên VNeID**

- **Mục tiêu:** Ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID bảo đảm thuận tiện, dễ sử dụng, tiết kiệm chi phí, nguồn nhân lực.

- **Phân công nhiệm vụ:** Các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND cấp huyện, UBND cấp xã phối hợp với Công an cùng cấp tuyên truyền người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID, tuyên truyền về việc trên ứng dụng VNeID đã có các DVC để người dân truy cập vào VNeID thực hiện các DVC trực tuyến.

- **Đơn vị thực hiện:** các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, lực lượng Công an các cấp; Tổ Công tác Đề án 06 các cấp, Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

- **Thời gian hoàn thành:** Theo tiến độ triển khai của Bộ Công an.

- **Công cụ triển khai:** VNeID.

#### **4. Mô hình 6: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chip và VNeID**

- **Mục tiêu:** 100% cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tiếp nhận CCCD gắn chip hoặc VNeID khi người dân thực hiện khám, chữa bệnh.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Y tế khuyến khích các cơ sở khám, chữa bệnh đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD; chủ trì, phối hợp với các cơ sở khám, chữa bệnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh và các đơn vị liên quan điều chỉnh phần mềm khám chữa bệnh để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Y tế đề nghị Cục C06 - BCA đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Đơn vị thực hiện:**

+ Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Các cơ sở khám, chữa bệnh và các đơn vị liên quan.

- **Thời gian hoàn thành:** Năm 2023 và thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:**

+ VNeID, CCCD gắn chip: Thay thế các loại giấy tờ giấy.

+ Phần mềm khám chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh đang vận hành.

#### **5. Mô hình 8: Triển khai tại các cơ quan thực hiện công chứng, chứng thực; các tổ chức hành nghề công chứng**

- **Mục tiêu:** Toàn bộ các tổ chức, đơn vị thực hiện công chứng, chứng thực đảm bảo điều kiện cho người dân sử dụng CCCD gắn chip hoặc VNeID khi đi công chứng, chứng thực thay cho các loại giấy tờ pháp lý chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Tư pháp chủ trì, tiến hành tuyên truyền và khuyến khích các tổ chức,

đơn vị thực hiện công chứng, chứng thực trên địa bàn điều chỉnh phần mềm công chứng, chứng thực đang vận hành và đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD để triển khai, áp dụng.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp đề nghị Cục C06 - BCA đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

**- Đơn vị thực hiện:**

+ Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng Tư pháp cấp huyện, UBND cấp xã.

+ Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện chứng thực, công chứng.

**- Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.

**- Công cụ triển khai:**

+ VNeID, CCCD gắn chip: Thay thế các loại giấy tờ giấy.

+ Phần mềm công chứng, chứng thực của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đang vận hành.

**6. Mô hình 9: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà nghỉ; Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê; Tàu thủy lưu trú du lịch; Khách sạn 2-3\*; Khách sạn 4\*; Khách sạn 5\*; Nhà khách; Nhà công vụ...**

**- Mục tiêu:** Các cơ sở lưu trú sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự (ANTT) trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành Du lịch nói riêng, công tác phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa nói chung.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an tỉnh chủ trì, đề nghị Cục C06 - BCA khuyến khích triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM tại các cơ sở lưu trú trên địa bàn để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

**- Đơn vị thực hiện:**

+ Công an tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Các cơ sở lưu trú trên địa bàn.

**- Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.

**- Công cụ triển khai:** Phần mềm ASM, VNeID: Quét mã tại các cơ sở kinh doanh lưu trú phục vụ kê khai thông tin tự động.

## **7. Mô hình 10: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ, Nhà cho thuê, Nhà ở, nhà ở công nhân tại Khu kinh tế, Khu công nghiệp.**

- **Mục tiêu:** Các nhà trọ, nhà cho thuê, nhà ở trong Khu công nghiệp sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa.

### **- Phân công nhiệm vụ:**

+ Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh đề nghị Cục C06 - BCA khuyến khích các nhà trọ, nhà cho thuê, nhà ở trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

### **- Đơn vị thực hiện:**

+ Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa; Công an tỉnh.

+ Các nhà trọ, nhà cho thuê, nhà ở trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp.

### **- Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.

- **Công cụ triển khai:** Phần mềm ASM, VNeID: Quét mã tại các nhà trọ, nhà cho thuê, nhà ở trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp phục vụ kê khai thông tin tự động.

## **8. Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh**

- **Mục tiêu:** Các cơ sở khám chữa bệnh sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành Y tế tỉnh.

### **- Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh đề nghị Cục C06 - BCA khuyến khích các cơ sở khám, chữa bệnh triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Sở Y tế khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

**- Đơn vị thực hiện:**

- + Sở Y tế, Công an tỉnh.
- + Các cơ sở khám chữa bệnh.

**- Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.

**- Công cụ triển khai:** Phần mềm ASM, VNeID: Quét mã tại các Cơ sở khám, chữa bệnh phục vụ kê khai thông tin tự động.

**9. Mô hình 13: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại các khu, điểm du lịch.**

**- Mục tiêu:** Triển khai Camera AI tại một số điểm du lịch, khu du lịch trọng điểm phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra/vào khu vực và kiểm soát cảnh báo hành vi vi phạm an ninh trật tự, đối tượng truy nã.

**- Phân công nhiệm vụ:** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện, Ban quản lý các khu, điểm du lịch được lựa chọn để khuyến khích đầu tư thiết bị đọc CCCD, Camera AI; phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị Cục C06 - BCA triển khai giải pháp kết nối camera về IOC, đồng bộ với CSDLQG về dân cư để giám sát các vấn đề an ninh trật tự.

**- Đơn vị thực hiện:**

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh.

+ UBND cấp huyện, Ban quản lý các khu, điểm du lịch được triển khai.

**- Thời gian hoàn thành:** giai đoạn năm 2023-2025.

**- Công cụ triển khai:** VNeID xác thực định danh để quản lý; Camera AI có kết nối đồng bộ với CSDLQG về DC.

**10. Mô hình 14: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu công nghiệp**

**- Mục tiêu:** Triển khai Camera AI tại các khu công nghiệp phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát ANTT.

**- Phân công nhiệm vụ:** Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa chủ trì lựa chọn đơn vị để khuyến khích đầu tư thiết bị đọc CCCD, Camera AI; chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh đề nghị Cục C06 - BCA kết nối Camera AI với IOC và CSDLQG về DC.

**- Đơn vị thực hiện:**

+ Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

+ Các Khu kinh tế, Khu công nghiệp.

- **Thời gian hoàn thành:** giai đoạn năm 2023-2025.

- **Công cụ triển khai:** Camera AI, VNeID xác thực định danh để quản lý.

### **11. Mô hình 15: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại nhà ga đường sắt**

- **Mục tiêu:** Triển khai tại nhà ga phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát ANTT.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Giao thông Vận tải chủ trì, phối hợp với Chi nhánh khai thác Đường sắt Thanh Hóa có văn bản trao đổi với Tổng Công ty đường sắt Việt Nam để phối hợp triển khai khi có chủ trương chung của ngành đường sắt; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh đề Cục C06 - BCA triển khai giải pháp kết nối Camera AI về trung tâm IOC của tỉnh để kiểm soát ra/vào tại nhà ga, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

- **Đơn vị thực hiện:**

+ Sở Giao thông Vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

+ Chi nhánh khai thác đường sắt Thanh Hóa.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý II/2024 hoặc triển khai theo lộ trình của ngành đường sắt (nếu có).

- **Công cụ triển khai:** Camera AI, VNeID xác thực định danh để quản lý.

### **12. Mô hình 17: Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe**

- **Mục tiêu:** Triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip đảm bảo chính xác danh tính học viên, tránh gian lận tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Giao thông vận tải chủ trì, khuyến khích các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe; tích hợp, điều chỉnh phần mềm quản lý Trung tâm thi bằng lái xe để sử dụng các loại đầu đọc CCCD gắn chip nhằm xác minh thông tin của học viên; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị Cục C06 - BCA đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Đơn vị thực hiện:**

+ Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.

- **Công cụ triển khai:**

+ Thiết bị xác minh di động, đầu đọc CCCD gắn chip.



- + VNeID, CCCD gắn chip: Thay thế các loại giấy tờ giấy.
- + Phần mềm quản lý thi bằng lái xe của các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe đang vận hành.

### **13. Mô hình 18: Triển khai giải pháp xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và trật tự, an toàn xã hội**

- **Mục tiêu:** Sử dụng hệ thống quản lý, đăng ký xe của Bộ Công an được kết nối với CSDLQG về DC để xác minh các phương tiện vi phạm thông qua hệ thống giám sát thông minh tại IOC phục vụ công tác xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

#### **- Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông - Vận tải rà soát hệ thống Camera trên địa bàn, bổ sung hệ thống Camera AI để phát hiện các hành vi về vi phạm trật tự, an toàn giao thông theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đề nghị Cục C06 - BCA hỗ trợ tài liệu tiêu chuẩn kết nối, tích hợp hệ thống CSDLQG về DC, xác thực định danh điện tử VNeID và cơ sở dữ liệu quản lý, đăng ký phương tiện.

+ Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp (*đơn vị triển khai hệ thống giám sát thông minh của tỉnh*) để tích hợp hệ thống giám sát thông minh của tỉnh với hệ thống quản lý, đăng ký xe, khai thác dữ liệu nhằm xác định chủ phương tiện vi phạm; tích hợp xử lý vi phạm trên VNeID.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, các doanh nghiệp kinh doanh vận tải phát triển chức năng hỗ trợ người vi phạm xác nhận hành vi vi phạm trên App công dân số và nộp phạt trực tuyến; đề nghị Cục C06 - BCA đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Đơn vị thực hiện:** Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông - Vận tải.

- **Thời gian hoàn thành:** Giai đoạn 2023 -2025.

#### **- Công cụ triển khai:**

- + Camera AI;
- + VNeID: xác thực danh tính đối tượng vi phạm;
- + App Công dân số của tỉnh.

### **14. Mô hình 20: Triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công**

- **Mục tiêu:** Xác định đúng đối tượng thuộc diện được vay tín chấp công dân.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa trên tinh thần chỉ đạo và lộ trình triển khai chung của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, cấp xã triển khai mô hình tới các ngân hàng trên địa bàn; các ngân hàng chính sách xã hội triển khai cho vay tín chấp thông qua việc xác thực thông tin từ CS DLQG về DC, VNeID.

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh đề nghị Cục C06 - BCA triển khai giải pháp “làm sạch” thông tin thuộc diện hộ nghèo, người có công; chịu trách nhiệm về tính chính xác, kịp thời của thông tin.

**- Đơn vị thực hiện:**

+ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa, Ngân hàng chính sách xã hội;

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã.

**- Thời gian hoàn thành:** Theo tiến độ chỉ đạo chung của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**- Công cụ triển khai:** Hệ thống CSDLQG về DC, VNeID.

**15. Mô hình 24: Đảm bảo điều kiện công dân số**

**- Mục tiêu:** Triển khai tạo lập, cấp phát và liên thông dữ liệu dân cư các tài khoản tối thiểu cần sở hữu của công dân số bao gồm: Tài khoản định danh điện tử (VNeID), tài khoản thanh toán điện tử, địa chỉ số, chữ ký số cho 100% người dân đảm bảo điều kiện.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an tỉnh chủ trì trong việc khởi tạo và cấp phát tài khoản định danh điện tử VNeID (*Phấn đấu thu nhận đạt 100% tài khoản định danh điện tử đối với người dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh*);

+ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa chủ trì, chỉ đạo các chi nhánh Ngân hàng thương mại trên địa bàn hỗ trợ khởi tạo tài khoản thanh toán điện tử, chính quyền địa phương phối hợp.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và doanh nghiệp cấp phát chữ ký số cho người dân và hỗ trợ khởi tạo địa chỉ số (khi có hướng dẫn của cơ quan trung ương).

**- Đơn vị thực hiện:**

+ Các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh.

+ Sở Thông tin và Truyền thông; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi

nhánh Thanh Hóa; UBND cấp huyện, UBND cấp xã; Tổ Công tác Đề án 06 và Tổ công nghệ số cộng đồng; các đơn vị có liên quan.

**- Thời gian hoàn thành:**

+ Trong năm 2024 đối với cấp tài khoản VNeID và tài khoản thanh toán điện tử;

+ Giai đoạn 2023 -2025 đối với địa chỉ số, chữ ký số.

**- Công cụ triển khai:**

+ CCCD, VNeID: Tạo lập tài khoản định danh điện tử.

+ App công dân số tỉnh: số hóa địa chỉ số, tạo lập tài khoản thanh toán điện tử và chữ ký số (*khi có*).

**16. Mô hình 25: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)**

- **Mục tiêu:** Sử dụng hệ thống xác thực tập trung (SSO) cho toàn hệ thống nền tảng số phục vụ hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, các doanh nghiệp tiến hành nâng cấp, bổ sung hệ thống hiện có để đảm bảo theo yêu cầu (*nếu có*); đề nghị Cục C06 - BCA cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp hệ thống; đánh giá mức độ an toàn thông tin hệ thống hiện tại của tỉnh trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024

**- Công cụ triển khai:**

+ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống Quản lý văn bản hồ sơ công việc, nền tảng làm việc số và các nền tảng số khác trên môi trường Web do tỉnh Thanh Hóa quản lý.

+ App công dân số tỉnh: các nền tảng chuyển đổi số trên thiết bị di động (*khi có*).

- **Ghi chú:** Mô hình này triển khai theo Hệ thống xác thực tập trung của tỉnh Thanh Hóa đã đầu tư và hiện đang khai thác sử dụng.

**17. Mô hình 26: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP)**

- **Mục tiêu:** Tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung giữa các cơ quan nhà nước trong tỉnh và kết nối với các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các đơn vị có liên quan nghiên cứu đề xuất đầu tư, nâng cấp hệ thống đang vận hành, triển khai đáp ứng yêu cầu thực tiễn (*nếu*

*cần*); đề nghị Cục C06 - BCA đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.

- **Công cụ triển khai:** LGSP.

**Ghi chú:** Mô hình này triển khai theo Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh Thanh Hóa đã đầu tư và hiện đang khai thác sử dụng.

**18. Mô hình 27: Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước**

- **Mục tiêu:** Tăng cường công tác truyền thông nội bộ đảm bảo toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh nắm rõ mục tiêu, nội dung, triển khai thành công Đề án 06.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác truyền thông nội bộ và giám sát kết quả truyền thông qua APP công dân số, các nền tảng số; đề nghị Cục C06 - BCA cung cấp các nội dung liên quan để truyền thông.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- **Thời gian hoàn thành:** Trong năm 2023 và thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:**

+ Nền tảng quản trị tổng thể cấp tỉnh.

+ App công dân số (khi có).

+ Văn bản chỉ đạo, Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội.

**19. Mô hình 28: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số**

- **Mục tiêu:** Tăng cường công tác truyền thông đến với mọi người dân hiểu và đồng hành thực hiện thành công Đề án 06.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức truyền thông thông qua các loại phương tiện truyền thông khác nhau; tổ chức đánh giá hiệu quả truyền thông, đánh giá tác động để có phương án tham mưu điều chỉnh kịp thời; đề nghị Cục C06 - BCA cung cấp các nội dung liên quan truyền thông.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- **Thời gian hoàn thành:** Trong năm 2023 và thực hiện thường xuyên.
- **Công cụ triển khai:** Các phương tiện truyền thông.

**20. Mô hình 29: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống**

- **Mục tiêu:** Cung cấp nền tảng đào tạo trực tuyến để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ngành, đơn vị, UBND cấp huyện, UBND cấp xã triển khai đào tạo, giáo dục trực tuyến; đề nghị Cục C06 - BCA cung cấp công cụ đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức khi có nhu cầu đào tạo theo quy mô 5.000 học viên.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành, đơn vị và UBND cấp huyện, UBND cấp xã có nhu cầu triển khai thực hiện theo lộ trình.

- **Thời gian hoàn thành:** Theo tiến độ triển khai của Cục C06 - BCA.

**21. Mô hình 30: Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID**

- **Mục tiêu:** Sử dụng VNeID trong công tác tổ giác tội phạm bảo đảm ANTT.

- **Phân công nhiệm vụ:** Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện, UBND cấp xã triển khai tổ chức thực hiện.

- **Đơn vị thực hiện:** Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện, cấp xã; Tổ công tác Đề án 06 và Tổ công nghệ số cộng đồng.

- **Thời gian hoàn thành:** Năm 2023 và thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:** VNeID.

**22. Mô hình 31: Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Centrer**

- **Mục tiêu:** sử dụng tuyên truyền và hỗ trợ pháp lý qua tổng đài.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn công dân thực hiện qua tổng đài.

- **Đơn vị thực hiện:**

- + Sở Tư pháp; Công an tỉnh; các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.
- + Tổ công tác Đề án 06 và Công nghệ số cộng đồng.

- **Thời gian hoàn thành:** Năm 2023 và thực hiện thường xuyên.
- **Công cụ triển khai:** VNeID, Call Centrer.

### 23. Mô hình 32: Triển khai hệ thống quản lý trường học

- **Mục tiêu:** Xác thực thông tin giáo viên và học sinh; quản lý điểm, lịch học, dữ liệu ngành, hỗ trợ miễn phí hệ thống thu tiền học phí, thanh toán không dùng tiền mặt...

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện; đề nghị Cục C06 - BCA, Bộ Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ để xây dựng và triển khai giải pháp.

- **Đơn vị thực hiện:**

+ Sở Giáo dục và Đào tạo, các Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện; Sở Thông tin và Truyền thông; các đơn vị liên quan.

+ Các trường học, cơ sở giáo dục khác trên địa bàn tỉnh.

- **Thời gian hoàn thành:** Các cơ sở giáo dục tiếp tục sử dụng các phần mềm đang quản lý hiện nay và sẽ chuyển sang dùng phần mềm quản trị trong các cơ sở giáo dục dùng chung theo tiến độ triển khai của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*theo hướng dẫn tại Công văn số 4267/BGDĐT-CNTT ngày 31/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2022 - 2023*).

- **Công cụ triển khai:** Ứng dụng quản lý trường học.

**Ghi chú:** Mô hình này triển khai theo các phần mềm quản lý hiện nay tại các cơ sở giáo dục của tỉnh Thanh Hóa và sẽ chuyển sang dùng phần mềm quản trị trong các cơ sở giáo dục dùng chung theo tiến độ triển khai của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### 24. Mô hình 33: Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID

- **Mục tiêu:** Hiện thị thông tin lý lịch tư pháp công dân trên VNeID.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh nhằm trao đổi thông tin; đề nghị Cục C06 - BCA, Bộ Tư pháp hỗ trợ để triển khai giải pháp.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Tư pháp, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh.

- **Thời gian hoàn thành:** Theo tiến độ triển khai của của Bộ Công an và Bộ Tư pháp.

- **Công cụ triển khai:** VNeID.

## **25. Mô hình 34: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID**

- **Mục tiêu:** Trên ứng dụng VNeID cung cấp các thông tin y tế cần thiết về sức khỏe điện tử, thông tin lao động điện tử để thiết lập các giao dịch về việc làm. Đây là kênh thông tin chính thức được xác thực để cung cấp thông tin y tế, việc làm cho bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, doanh nghiệp và người dân về lao động.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo lĩnh vực quản lý chủ trì, triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh sau khi có chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục C06 - BCA trong việc triển khai giải pháp tích hợp sổ sức khỏe điện tử, sổ lao động điện tử trên VNeID.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện; Tổ Công tác Đề án 06 các cấp, Tổ công nghệ số cộng đồng.

- **Thời gian hoàn thành:** Theo tiến độ triển khai của các bộ.

- **Công cụ triển khai:** VNeID.

## **26. Mô hình 35: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CS DLQG về DC, VNeID.**

- **Mục tiêu:** Toàn bộ các thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất được số hóa, “làm sạch”, xác thực và triển khai tích hợp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất trên VNeID.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp UBND cấp huyện đề nghị Cục C06 - BCA hỗ trợ rà soát, “làm sạch” dữ liệu chuyên ngành với CS DLQG về DC, hướng dẫn tích hợp giấy tờ trên ứng dụng VNeID.

- **Đơn vị thực hiện:**

+ Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện;

+ Tổ công tác Đề án 06 các cấp, Tổ công nghệ số cộng đồng.

- **Thời gian hoàn thành:** năm 2024 và theo lộ trình Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thanh Hóa.

- **Công cụ triển khai:** VNeID, CS DLQG về DC.

## **27. Mô hình 36: Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC, như: hộ tịch, lao động xã hội, các tổ chức hội, đoàn thể... phục vụ cải cách TTHC**

- **Mục tiêu:** Tạo lập, số hóa dữ liệu ban đầu cho các đơn vị trên nền dữ liệu dân cư như: hộ tịch, lao động - thương binh và xã hội, các hội, đoàn thể...

- **Phân công nhiệm vụ:** Các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức, đoàn thể theo ngành, lĩnh vực chủ trì, phối hợp với lực lượng Công an các cấp tiến hành thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu theo lĩnh vực để thực hiện số hoá dữ liệu trên nền CSDLQG về DC.

- **Đơn vị thực hiện:** Các sở, ban, ngành, địa phương; các tổ chức hội, đoàn thể và Tổ Đề án 06 cấp huyện, cấp xã.

- **Thời gian hoàn thành:** Theo yêu cầu tiến độ của từng lĩnh vực cụ thể.

- **Công cụ triển khai:** CSDLQG về DC.

## **28. Mô hình 37: Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VNeID**

- **Mục tiêu:** Toàn bộ các đối tượng an sinh xã hội được số hóa, “làm sạch”, xác thực và triển khai chương trình theo dõi, giám sát, hỗ trợ cũng như đảm bảo chính sách cho các đối tượng an sinh xã hội trên một nền tảng thống nhất theo hướng dẫn của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ.

### **- Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, chỉ đạo UBND cấp huyện rà soát, tạo lập cơ sở dữ liệu an sinh xã hội (*trước tiên triển khai đối với đối tượng người có công và đối tượng bảo trợ xã hội*); đề nghị Cục C06 - BCA “làm sạch” dữ liệu chuyên ngành với CS DLQG về DC và tạo lập Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội thông qua VNeID.

+ Các doanh nghiệp phối hợp cấp tài khoản thanh toán (*Ví điện tử hoặc tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản viễn thông tùy vào nhu cầu của từng đối tượng an sinh xã hội đảm bảo thuận tiện...*).

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Thanh Hóa chỉ đạo các Ngân hàng chính sách, Ngân hàng thương mại trên địa bàn cấp tài khoản cho đối tượng an sinh xã hội để thực hiện chi trả các khoản trợ cấp qua tài khoản (*không dùng tiền mặt*) cho 100% đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội là đối tượng người có công và đối tượng BTXH có nhu cầu nhận chính sách an sinh xã hội qua tài khoản (*đã đăng ký tài khoản ngân hàng, ví điện tử, tài khoản Mobile money...*) từ ngân sách nhà nước.

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Cục C06 - BCA triển khai giải pháp hiện thị trạng thái và quản lý chi trả an sinh xã hội trên ứng dụng VNeID.

### **- Đơn vị thực hiện:**

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Thanh Hóa; UBND cấp huyện.

+ Tổ công tác Đề án 06 các cấp, Tổ công nghệ số cộng đồng.



+ Các tổ chức tài chính ngân hàng, ví điện tử.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý II/2024.

- **Công cụ triển khai:**

+ VNeID: Số hóa dữ liệu và nghiệp vụ quản lý.

+ App công dân số tỉnh: liên kết hiển thị thông tin quản lý.

### **29. Mô hình 38: Phân tích tình hình dân cư**

- **Mục tiêu:** Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình dân cư trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tích hợp lên hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC các chỉ tiêu cần cung cấp về dân số, mật độ, phân bố, tôn giáo, dân tộc... phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh; kết nối, tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP; đề nghị Cục C06 –BCA đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về dân số, mật độ, phân bố, tôn giáo, dân tộc...

- **Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.

- **Địa điểm triển khai:** Trung tâm dữ liệu và điều hành an toàn, an ninh mạng.

- **Công cụ triển khai:** CSDLQG về DC, Hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC tỉnh.

### **30. Mô hình 39: Phân tích tình hình lao động**

- **Mục tiêu:** Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình lao động trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về lực lượng lao động theo nhóm tuổi, khu vực thành thị, nông thôn, việc làm, thất nghiệp, tỷ lệ lao động qua đào tạo, tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ...; đề nghị Cục C06 - BC kết nối, tích hợp thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia và nền tảng trao đổi dữ liệu quốc gia (NDXP/VDXP); phối hợp với Công an tỉnh, UBND cấp huyện hoàn thành việc nhập thông tin người lao động trên CSDLQG về DC.

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị có liên quan tích hợp lên hệ thống

điều hành đô thị thông minh (IOC) phục vụ công tác điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị Cục C06 đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và UBND cấp huyện.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024 (*trong đó, thông tin người lao động nhập xong trước 31/01/2024*).

- **Địa điểm triển khai:** Trung tâm dữ liệu và điều hành an toàn, an ninh mạng.

- **Công cụ triển khai:** CSDLQG về DC, Hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC tỉnh.

### **31. Mô hình 40: Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú**

- **Mục tiêu:** Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về lượng khách quốc tế, nội địa, khách lưu trú theo từng loại hình, theo từng nhóm tuổi...; đề nghị Cục C06 - BCA kết nối, tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Cục C06 - BCA đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.

- **Địa điểm triển khai:** Trung tâm dữ liệu và điều hành an toàn, an ninh mạng.

- **Công cụ triển khai:** CSDLQG về DC, Hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC tỉnh.

### **32. Mô hình 41: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn**

- **Mục tiêu:** Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

**- Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về di biến động, về tình hình dân cư, các loại đối tượng cần quản lý...; đề nghị Cục C06 – BCA kết nối, tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP;

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh;

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh đề nghị Cục C06 - BCA đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

**- Đơn vị thực hiện:** Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

**- Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.

**- Địa điểm triển khai:** Trung tâm dữ liệu và điều hành an toàn, an ninh mạng.

**- Công cụ triển khai:** CSDLQG về DC, Hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC tỉnh.

**33. Mô hình 42: Triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số**

**- Mục tiêu:** Thông qua cuộc thi giúp các cá nhân, tổ chức doanh nghiệp hoạt động về lĩnh vực CNTT đóng góp các sáng kiến mới, giải pháp hay để tạo ra các sản phẩm dựa trên dữ liệu mở (*dân cư, vi phạm giao thông, giáo dục...*) phục vụ chuyển đổi số quốc gia; đồng thời để UBND cấp huyện, UBND cấp xã tạo điều kiện cho các cá nhân, cơ quan, đơn vị tham gia cuộc thi và ứng dụng các giải pháp cho địa phương.

**- Phân công nhiệm vụ:** Các sở, ban, ngành, đơn vị, tổ chức hội, đoàn thể, UBND cấp huyện, Tổ Công tác Đề án 06 các cấp tuyên truyền, tạo điều kiện, động lực cho cá nhân, tổ chức tham gia hưởng ứng cuộc thi.

**- Đơn vị thực hiện:**

+ Các sở, ban, ngành, đơn vị, tổ chức hội, đoàn thể, UBND cấp huyện;

+ Tổ Công tác Đề án 06 các cấp, Tổ công nghệ số cộng đồng.

**- Thời gian hoàn thành:** Trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

**- Công cụ triển khai:** Do Cục C06 - BCA cung cấp.

**34. Mô hình 43: Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC tỉnh Thanh Hóa**

**- Mục tiêu:** Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin tối thiểu cấp độ 3 theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, đề xuất đầu tư, nâng cấp, giải pháp (*nếu có*) nhằm đảm bảo an toàn an ninh thông tin theo hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ Thông tin và Truyền thông; đề nghị Cục C06 - BCA đánh giá các giải pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông đã đầu tư.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Thông tin và Truyền thông triển khai giải pháp và giám sát đảm bảo an toàn an ninh thông tin.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.

- **Công cụ triển khai:** Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC.

**Ghi chú:** Mô hình này triển khai theo mô hình tỉnh Thanh Hóa đã đầu tư và đang sử dụng có hiệu quả Trung tâm Giám sát an ninh mạng (SOC) tỉnh Thanh Hóa.

### **35. Mô hình 44: Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (End use)**

- **Mục tiêu:** Đào tạo trực tuyến cung cấp kiến thức về an ninh, an toàn bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối trong quá trình sử dụng, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành, đơn vị, UBND cấp huyện đề nghị Cục C06 – BCA hỗ trợ triển khai đào tạo, tập huấn.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND cấp huyện.

- **Thời gian hoàn thành:** Theo tiến độ triển khai của Cục C06 - Bộ Công an.

- **Công cụ triển khai:** Do Cục C06 - BCA cung cấp.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND cấp huyện, các hội, đoàn thể và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ, mục tiêu, yêu cầu của Kế hoạch đã đề ra.

2. Các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND cấp huyện căn cứ Kế hoạch và nhiệm vụ được giao (*là đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp chính*):

- Chủ động phối hợp các đơn vị liên quan (*đặc biệt các đầu mối hỗ trợ*) nghiên cứu và xây dựng kế hoạch, có lộ trình triển khai cụ thể (*tùy từng mô hình có thể tiến hành triển khai thí điểm; đánh giá rút kinh nghiệm, tính hiệu quả để nghiên cứu đề xuất triển khai nhân rộng*); phân công nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ, mục tiêu đề ra. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu nhiệm vụ chính trị, các đơn vị, địa phương chủ động, kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thực hiện phù hợp, đạt hiệu quả.

- Cử đầu mỗi phối hợp, trao đổi với đầu mỗi liên hệ của Cục C06 - BCA để khắc phục, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các mô hình do đơn vị chủ trì. Đồng thời gửi đầu mỗi phối hợp về Cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (*qua Phòng PC06 - Công an tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ số 01 Đỗ Huy Cư, P. Đông Hải, TP. Thanh Hóa*).

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ, kết quả, các cơ quan, đơn vị thường xuyên báo cáo về cơ quan thường trực (*Công an tỉnh*) để tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm về việc tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh.

**3.** Công an tỉnh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời tham mưu UBND tỉnh, Tổ công tác Đề án 06 tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, chặt chẽ, đúng quy định; trên cơ sở văn bản hướng dẫn triển khai Kế hoạch của Cục C06 - BCA, gửi các cơ quan, đơn vị nghiên cứu triển khai thực hiện.

**4.** Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tổng hợp kinh phí của các đơn vị được giao nhiệm vụ phát sinh ngoài dự toán và căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí theo phân cấp hiện hành; kịp thời tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý hoặc báo cáo cấp thẩm quyền khi có khó khăn, vướng mắc, đảm bảo sử dụng kinh phí hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

### **5. Kinh phí thực hiện**

- Đối với các đơn vị, doanh nghiệp không sử dụng ngân sách nhà nước thì chủ động về kinh phí trên cơ sở định hướng các mô hình theo Kế hoạch.

- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố có sử dụng ngân sách nhà nước: Căn cứ kế hoạch và nhiệm vụ được giao, chủ động bố trí kinh phí trong dự toán đã giao thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên trong hoạt động của đơn vị mình để triển khai Đề án 06. Đối với nhiệm vụ cần lập dự án, căn cứ lộ trình và hướng dẫn thực hiện của các cơ quan trung ương, đề xuất cấp có thẩm quyền giao lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo Luật Đầu tư công làm cơ sở để triển khai, thực hiện. Trong trường hợp thực hiện mua sắm từ ngân sách Nhà nước, các đơn vị chịu trách nhiệm về chủng loại, giá cả theo quy định; xin ý kiến Công an tỉnh để rà soát các nhiệm vụ, tránh trùng lặp giữa các đơn vị với nhau, trước khi gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch Đầu tư thẩm định theo quy định.

### **6. Chế độ thông tin, báo cáo**

Các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể, UBND cấp huyện định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các Mô hình về Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (*qua Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh*) vào **thứ 4 hàng tuần và trước ngày 18 hàng tháng** (*gắn với báo cáo định kỳ hàng tuần và hàng*

*tháng về kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 của đơn vị). Giao Công an tỉnh tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, báo cáo Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ theo quy định.*

**7. Đề nghị Cục C06 - BCA và các bộ, ngành trung ương có liên quan cử nhân sự hỗ trợ, phối hợp, triển khai các nội dung, tài liệu hướng dẫn cho địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này.**

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động nghiên cứu các nội dung chỉ đạo tại Kế hoạch này để triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị liên hệ với Công an tỉnh (*Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh*) để được hướng dẫn kịp thời./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Công an (để b/c);
- Cục CS QLHC về TTXH - Bộ Công an;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thành viên TCT, Tổ giúp việc Đề án 06 tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, CNTT, KSTTHCNC.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

**Phụ lục**  
**35 MÔ HÌNH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HOÁ**  
*( Kèm theo Kế hoạch số:                    /KH-UBND ngày            tháng            năm 2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa)*

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Đơn vị hỗ trợ		
<b>I</b>	<b>Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp DVC trực tuyến (03 mô hình)</b>					
1	<b>Mô hình 1:</b> Triển khai 53 DVC thiết yếu theo Đề án 06	Các sở, ban, ngành, đơn vị có dịch vụ công thiết yếu theo lộ trình Đề án 06	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ( <i>chính</i> ), Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Cục C06 – BCA; Tổ Công tác Đề án 06 các cấp và Tổ Công nghệ số cộng đồng	Theo lộ trình Đề án 06	VNeID, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh
2	<b>Mô hình 3:</b> Xây dựng tối thiểu 20 DVC không sử dụng hồ sơ giấy	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm PV HCC tỉnh ( <i>chính</i> ), Sở Thông tin và Truyền thông	Cục C06 – BCA	30/9/2024	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Ứng dụng App công dân số tỉnh
3	<b>Mô hình 5:</b> Triển khai cung cấp DVC trực tuyến trên VNeID	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Công an tỉnh	Cục C06 – BCA; Tổ Công tác Đề án 06 các cấp và Tổ Công nghệ số cộng đồng	Theo tiến độ triển khai của Bộ Công an	VNeID
<b>II</b>	<b>Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội (11 mô hình)</b>					
4	<b>Mô hình 6:</b> Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chip và	Sở Y tế	Bảo hiểm Xã hội tỉnh ( <i>chính</i> ), các Cơ sở khám chữa bệnh,	Cục C06 – BCA và các đơn vị cung cấp dịch vụ liên quan ( <i>nếu có</i> )	Năm 2023 và thường xuyên	VNeID, CCCD gắn chip, Phần mềm khám chữa bệnh của các cơ

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Đơn vị hỗ trợ		
	VNeID		Sở Thông tin và Truyền thông			sở khám chữa bệnh đang vận hành
5	<b>Mô hình 8:</b> Triển khai tại các cơ quan thực hiện công chứng, chứng thực; các tổ chức hành nghề công chứng	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông ( <i>chính</i> ); Phòng Tư pháp cấp huyện; UBND cấp xã; các tổ chức, đơn vị thực hiện công chứng, chứng thực.	Cục C06 – BCA và các đơn vị cung cấp dịch vụ ( <i>nếu có</i> )	Quý I /2024	Thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD, VNeID, CCCD gắn chip; phần mềm công chứng, chứng thực đang vận hành
6	<b>Mô hình 9:</b> Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà nghỉ; Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê; Tàu thủy lưu trú du lịch; khách sạn 2-3*; khách sạn 4*; khách sạn 5*; nhà khách; nhà công vụ...	Công an tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch	Cục C06 – BCA, các đơn vị cung cấp dịch vụ ( <i>nếu có</i> ) và các Cơ sở lưu trú	Quý I/ 2024	Phần mềm ASM, VNeID
7	<b>Mô hình 10:</b> Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ, Nhà cho thuê, Nhà ở, nhà ở công nhân tại Khu kinh tế, Khu công	BQL Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN	Công an tỉnh	Cục C06 – BCA, các đơn vị cung cấp dịch vụ ( <i>nếu có</i> ), các Cơ sở lưu trú	Quý I/2024	Phần mềm ASM, VNeID



TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Đơn vị hỗ trợ		
	nghiệp					
8	<b>Mô hình 11:</b> Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: cơ sở khám chữa bệnh	Sở Y tế	Công an tỉnh và các Cơ sở khám chữa bệnh	Cục C06 – BCA, các đơn vị cung cấp dịch vụ (nếu có)	Quý I/2024	Phần mềm ASM, VNeID
9	<b>Mô hình 13:</b> Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại các khu, điểm du lịch.	Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông (chính); Công an tỉnh; UBND cấp huyện, BQL các khu, điểm du lịch được triển khai	Cục C06 – BCA, các đơn vị cung cấp dịch vụ (nếu có)	Giai đoạn năm 2023-2025	Camera AI, VNeID
10	<b>Mô hình 14:</b> Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu công nghiệp	BQL Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN	Sở Thông tin và Truyền thông, (chính), Công an tỉnh và Cục C06 - BCA	Cục C06 – BCA, các đơn vị cung cấp dịch vụ (nếu có)	Giai đoạn năm 2023-2025	Camera AI, VNeID
11	<b>Mô hình 15:</b> Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Nhà ga đường sắt	Sở Giao thông Vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông, (chính), Công an tỉnh, Chi nhánh khai thác Đường sắt Thanh Hóa	Cục C06 – BCA, các đơn vị cung cấp dịch vụ (nếu có)	Quý II/2024 hoặc triển khai theo lộ trình của ngành đường sắt (nếu có).	Camera AI, VNeID
12	<b>Mô hình 17:</b> Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe	Sở Giao thông Vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông (chính), Các trung	Cục C06 – BCA, các đơn vị cung cấp dịch vụ (nếu có)	Quý I/2024	Thiết bị xác minh di động, đầu đọc CCD gắn chip, VNeID,

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Đơn vị hỗ trợ		
			tâm đào tạo sát hạch lái xe			CCCD gắn chip, phần mềm quản lý của Trung tâm thi bằng lái xe
13	<b>Mô hình 18:</b> Triển khai giải pháp xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và trật tự, an toàn xã hội	Công an tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông ( <i>chính</i> ), Sở Giao thông - Vận tải.	Cục C06 – BCA, các đơn vị cung cấp dịch vụ ( <i>nếu có</i> )	Giai đoạn 2023 - 2025	Camera AI, VNeID, App Công dân số của tỉnh
14	<b>Mô hình 20:</b> Triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam- chi nhánh Thanh Hóa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ( <i>chính</i> ); Công an tỉnh; các Ngân hàng chính sách và UBND cấp huyện, cấp xã	Cục C06 – BCA, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Theo tiến độ chỉ đạo chung của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Hệ thống CSDLQG về DC; VNeID.
<b>III</b>	<b>Nhóm tiện ích phục vụ công dân số (11 mô hình)</b>					
15	<b>Mô hình 24:</b> Đảm bảo điều kiện công dân số	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - chi nhánh Thanh Hóa.	UBND cấp huyện, cấp xã	Tổ Công tác Đề án 06, Tổ Công nghệ số cộng đồng	- Trong năm 2024 đối với cấp tài khoản VNeID và tài khoản thanh toán điện tử; - Giai đoạn 2023 -2025 đối với địa chỉ số,	CCCD, VNeID, APP công dân số tỉnh

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Đơn vị hỗ trợ		
					chữ ký số.	
16	<b>Mô hình 25:</b> Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Cục C06 - BCA, các đơn vị cung cấp dịch vụ (nếu có)	Quý I/2024	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống Quản lý văn bản hồ sơ công việc, nền tảng làm việc số và các nền tảng số khác; APP công dân số tỉnh <i>(Ghi chú: Mô hình này triển khai theo Hệ thống xác thực tập trung của tỉnh Thanh Hóa đã đầu tư và hiện đang khai thác sử dụng )</i>
17	<b>Mô hình 26:</b> Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP)	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh (chính), các đơn vị có liên quan	Cục C06 – BCA, các đơn vị cung cấp dịch vụ (nếu có)	Quý I/2024	LGSP <i>(Ghi chú: Triển khai theo Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh Thanh Hóa đã đầu tư và hiện đang khai thác sử dụng)</i>

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Đơn vị hỗ trợ		
18	<b>Mô hình 27:</b> Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Nhà nước	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Cục C06 - BCA	Trong năm 2023 và thường xuyên	Nền tảng quản trị tổng thể cấp tỉnh, APP công dân số, Văn bản chỉ đạo, Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội
19	<b>Mô hình 28:</b> Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số	Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông ( <i>chính</i> ) Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Cục C06 – BCA, các đơn vị cung cấp dịch vụ ( <i>nếu có</i> )	Trong năm 2023 và Thường xuyên	Các phương tiện truyền thông
20	<b>Mô hình 29:</b> Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông ( <i>chính</i> ), các sở, ngành, đơn vị và UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Cục C06 – BCA, các đơn vị cung cấp dịch vụ ( <i>nếu có</i> )	Theo tiến độ triển khai của Cục C06 - BCA	Cục C06 - BCA cung cấp công cụ đào tạo trực tuyến

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Đơn vị hỗ trợ		
21	<b>Mô hình 30:</b> Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID	Công an tỉnh	UBND cấp huyện, cấp xã ( <i>chính</i> ); Sở Thông tin và Truyền thông.	Cục C06 - BCA, Tổ công tác Đề án 06 và Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp	Trong năm 2023 và Thường xuyên	VNeID
22	<b>Mô hình 31:</b> Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Center	Sở Tư pháp	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã ( <i>chính</i> ) và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cục C06 – BCA; Tổ Công tác Đề án 06, Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp.	Trong năm 2023 và thường xuyên	VNeID và Call Center
23	<b>Mô hình 32:</b> Triển khai hệ thống quản lý trường học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông ( <i>chính</i> ), các Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện và các đơn vị liên quan.	Cục C06 - BCA; Bộ Giáo dục và Đào tạo	Theo tiến độ triển khai phần mềm quản trị trong các cơ sở giáo dục dùng chung của Bộ GD&ĐT	Ứng dụng quản lý trường học
24	<b>Mô hình 33:</b> Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID	Sở Tư pháp	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Cục C06 - BCA, Bộ Tư pháp	Theo tiến độ triển khai của Bộ Công an và Bộ Tư pháp.	VNeID

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Đơn vị hỗ trợ		
25	<b>Mô hình 34:</b> Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID	Sở Y tế, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	UBND cấp huyện	Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục C06 - BCA, Tổ Công tác Đề án 06 các cấp, Tổ công nghệ số cộng đồng.	Theo tiến độ triển khai của các bộ	VNeID
<b>IV</b>	<b>Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên Hệ thống CSDLQG về DC phục vụ cải cách TTHC (03 mô hình)</b>					
26	<b>Mô hình 35:</b> Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CSDLQG về DC, VNeID	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện	Cục C06 - BCA, Tổ Công tác Đề án 06 các cấp, Tổ công nghệ số cộng đồng.	Năm 2024 và theo lộ trình Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thanh Hóa	VNeID, CSDLQG về DC
27	<b>Mô hình 36:</b> Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC như: hộ tịch, lao động xã hội, các tổ chức hội, đoàn thể.... Phục vụ cải cách TTHC	Các sở, ban, ngành, tổ chức hội, đoàn thể,	Công an tỉnh ( <i>chính</i> ); UBND cấp huyện, cấp xã.	Cục C06 - BCA; Tổ Công tác Đề án 06 các cấp, Tổ công nghệ số cộng đồng.	Theo yêu cầu tiến độ của từng lĩnh vực cụ thể	CSDLQG về DC
28	<b>Mô hình 37:</b> Quản lý chương trình an sinh xã hội thông qua	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	UBND cấp huyện ( <i>chính</i> ), Ngân hàng Nhà nước Việt	Cục C06 – BCA; các tổ chức tài chính ngân hàng, ví điện tử; Tổ	Quý II/2024	VNeID, APP công dân số tỉnh

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Đơn vị hỗ trợ		
	VNeID		Nam chi nhánh Thanh Hóa.	Công tác Đề án 06 các cấp, Tổ công nghệ số cộng đồng .		
<b>V</b>	<b>Nhóm Phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp (07 mô hình)</b>					
29	<b>Mô hình 38:</b> Phân tích tình hình dân cư	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị có liên quan	Cục C06 – BCA, các đơn vị cung cấp dịch vụ (nếu có)	Quý I/2024	CS DLQG về DC, hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC tỉnh.
30	<b>Mô hình 39:</b> Phân tích tình hình lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông (chính), Công an tỉnh, UBND cấp huyện.	Cục C06 – BCA; các đơn vị cung cấp dịch vụ (nếu có); Tổ Công tác Đề án 06 các cấp, Tổ công nghệ số cộng đồng.	Quý I/2024 (trong đó, thông tin người lao động nhập xong trước 31/01/2024)	CS DLQG về DC, Hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC tỉnh.
31	<b>Mô hình 40:</b> Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú	Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông	Cục C06 - BCA; các đơn vị cung cấp dịch vụ (nếu có)	Quý I/2024	CSDLQG về DC, Hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC tỉnh.
32	<b>Mô hình 41:</b> Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn	Công an tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Cục C06 - BCA; các đơn vị cung cấp dịch vụ (nếu có)	Quý I/2024	CS DLQG về DC; Hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC tỉnh.

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Đơn vị hỗ trợ		
33	<b>Mô hình 42:</b> Triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số.	Các sở, ban, ngành, đơn vị, tổ chức hội, đoàn thể, UBND cấp huyện	Tổ Công tác Đề án 06 các cấp, Tổ công nghệ số cộng đồng.	Cục C06 – BCA, Chuyên gia tư vấn	Trong năm 2023 và các năm tiếp theo	Cục C06 - BCA cung cấp
34	<b>Mô hình 43:</b> Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Cơ quan, đơn vị liên quan	Cục C06 – BCA; Bộ Thông tin và Truyền thông; các đơn vị cung cấp dịch vụ (nếu có)	Quý I/2024	Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC
35	<b>Mô hình 44:</b> Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (End use).	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND cấp huyện	Cục C06 – BCA; các đơn vị cung cấp dịch vụ (nếu có)	Theo tiến độ triển khai của Cục C06 - Bộ Công an.	Cục C06 - BCA cung cấp